

Số: /BC-UBND

Vân Đồn, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình hành động số 4594/CTr-UBND ngày 19/7/2021 và Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Vân Đồn là huyện miền núi - hải đảo nằm ở phía Đông Nam của tỉnh Quảng Ninh, có tổng diện tích 2.171km², trong đó diện tích đất nổi là: 551,3 km², được tập hợp trên 600 hòn đảo lớn, nhỏ; hình thành 2 tuyến đảo: Kê Bào và Vân Hải. Huyện Vân Đồn có 12 đơn vị hành chính, gồm có 01 thị trấn và 11 xã, trong đó có 05 xã đảo. Toàn huyện có 72 thôn, khu (63 thôn, 09 khu phố); trong đó, tổng số thôn có từ 50% dân số trở lên có 01 dân tộc thiểu số sinh sống: 4/4 thôn (xã Bình Dân) đến nay vẫn giữ được bản sắc văn hóa của dân tộc Sán Dìu.

Dân số toàn huyện 48.662 người; có 14 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó dân tộc thiểu số có 7.038 người, chiếm 14,46% dân số toàn huyện.

Những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số của huyện có nhiều thay đổi. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển sản xuất và dân sinh được quan tâm đầu tư: 100% số xã có đồng bào dân tộc sinh sống có đường ô tô đến tận trung tâm xã; 100% xã, thị trấn có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, số dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt tỷ lệ 100%; công tác xoá mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học được giữ vững; tỷ lệ hộ nghèo giảm qua từng năm, đến hết năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm còn 0,84%, 6 tháng đầu năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 0,03%; cuộc sống vật chất, tinh thần của người dân tiếp tục được cải thiện và nâng cao. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quốc phòng-an ninh được đảm bảo. Đồng bào các dân tộc luôn tin tưởng và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2022

- Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng ban, cơ quan, đơn vị, các địa phương tổ chức tuyên truyền, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “ về phát triển bền vững kinh tế- xã hội gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số

16/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “*phê duyệt Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*”; Chương trình hành động số 4594/CTr-UBND ngày 19/7/2021, Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 29/10/2021, Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm 2022.

- Chỉ đạo các phòng ban, cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện tại các văn bản: Kế hoạch số 2429/KH-UBND ngày 24/8/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “*về phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng- an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn huyện Vân Đồn; Kế hoạch số 3149/KH-UBND ngày 19/10/2021 về thực hiện Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 3468/KH-UBND ngày 10/11/2021 về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế xã hội gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng- an ninh ở các xã, thôn bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số huyện Vân Đồn giai đoạn 2021-2025.

- Chỉ đạo phòng Tư pháp triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý đối với địa bàn các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo.

2. Ban hành các văn bản để triển khai thực hiện, cụ thể hóa văn bản của cấp trên

- Đầu năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 1013/KH-UBND ngày 31/3/2022 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng- an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện Vân Đồn năm 2022.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Công tác truyền thông, tuyên truyền, vận động

- Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo các phòng ban, cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai học tập và tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 4594/CTr-UBND ngày 19/7/2021 và Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh tới cán bộ, đảng

viên, công chức, viên chức, hợp đồng lao động và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

- Chi đạo phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Truyền thông và Văn hóa huyện thực hiện tuyên truyền nội dung các văn bản, kế hoạch của tỉnh, của huyện về thực hiện *Nghị quyết số 06- NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “về phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng- an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030* trên Chính quyền điện tử thành phần huyện, trên hệ thống truyền thanh huyện, xã, trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Chi đạo Trung tâm Truyền thông và Văn hóa huyện phân công, cử phóng viên tuyên truyền các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện và 05 xã đảo; trong đó, tập trung tuyên truyền về địa bàn các xã: Bình Dân, Vạn Yên, Đai Xuyên, Đoàn Kết, Đông Xá, Minh Châu, Quan Lạn, Ngọc Vũng, Thắng Lợi, Bản Sen.

Trong 6 tháng đầu năm, đã thực hiện tuyên truyền 30 lượt tin, bài, văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TU.

2. Về phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo nghề cho lao động trẻ để chuyển đổi cơ cấu lao động, cơ cấu nông thôn gắn với tạo việc làm, tăng thu nhập và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS và người công tác tại vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

2.1. Về phát triển giáo dục và đào tạo

a. Quy mô mạng lưới trường lớp trên toàn địa bàn huyện được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trên địa bàn: Tổng số 34 trường (33 trường công lập; 01 trường tư thục); 01 Trung tâm GDNN -GDTX. Trong đó có 32 trường trực thuộc quản lý của Phòng GD&ĐT; 02 trường trực thuộc quản lý của Sở GD&ĐT. Tổng số trường không thay đổi so với năm học 2020 - 2021, Cụ thể:

- Mầm non:

+ Tổng số trường: 13 (trong đó: công lập:12; ngoài công lập: 01)

+ Số điểm trường: 27 (công lập: 14; ngoài công lập:13)

+ Số lớp:130 (công lập: 100; ngoài công lập: 31)

+ Dự kiến tổng số trẻ: 3095 (công lập: 2609; ngoài công lập: 486)

+ Số trẻ nhà trẻ: 520; số trẻ mẫu giáo: 2.575.

+ Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%

- Tiểu học:

+ Tổng số trường: 08 trường công lập; 10 điểm trường.

+ Tổng số học sinh: 4790 học sinh; tổng số lớp: 195 lớp

- THCS:

+ Tổng số trường: 11 (trong đó: THCS: 05; TH&THCS: 06)

+ Số học sinh: 2836 học sinh; tổng số lớp: 97 lớp

- THPT: Tổng số trường: 02 (trong đó: công lập: 02)

+ THPT Hải Đảo: tổng số lớp: 24 lớp; 1056 học sinh.

+ THPT Quan Lạn: tổng số lớp 06 lớp; 168 học sinh.

- TTGDNN&GDTX: tổng số lớp: 10 lớp; 427 học sinh.

b. Cơ sở vật chất: Trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư theo hướng hiện đại, đạt chuẩn quốc gia, cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Hầu hết các trường đều có phòng học bộ môn, phòng phục vụ học tập được trang bị đủ các thiết bị dạy học.

c. Tổ chức biên chế:

- Đối với 32 đơn vị trực thuộc quản lý của phòng Giáo dục và Đào tạo

+ Số biên chế được giao năm 2022: 852 trong đó: Phòng GD&ĐT 10; Mầm non: 261 (CBQL: 32; GV: 205; NV:24); Tiểu học: 315 (CBQL: 26; GV:265; NV: 24); THCS: 266 (CBQL: 18; GV:178; NV: 58).

+ Số hiện có: 817.

- Rà soát về trình độ đội ngũ để đáp ứng theo quy định về của Luật giáo dục 2019: Tỷ lệ cán bộ quản lý giáo viên có trình độ trên chuẩn là: 23,68%; đạt chuẩn là 49,07%; chưa đạt chuẩn là 27,26%. Tổng số giáo viên đang theo học để đảm bảo đạt chuẩn là 102 giáo viên.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về phân cấp quản lý trong giáo dục. Toàn ngành đã thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý; 100% cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục đã hoàn thành xây dựng Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn; thực hiện công khai hoá về chất lượng giáo dục, nguồn lực cho giáo dục và tài chính của các cơ sở giáo dục.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; hình thành nhiều kênh tiếp nhận thông tin phản ánh của các tổ chức, cá nhân về thực trạng giáo dục trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, định kỳ; chấn chỉnh các tiêu cực, sai phạm trong hoạt động giáo dục nhất là việc dạy thêm, học thêm; đào tạo liên thông, liên kết không đúng quy định...

Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được nâng cao.

Quy mô và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các ngành học, cấp học tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo và có một bộ phận trên chuẩn.

Công tác quản lý tiếp tục được đổi mới theo hướng phát huy tính chủ động của các cơ sở giáo dục. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức gắn với quy hoạch của từng đơn vị.

Duy trì hiệu quả Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016. 100% các trường mầm non, phổ thông tổ chức dạy tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng hiệu quả dạy và học ngoại ngữ.

Chủ động, tích cực thực hiện tốt các hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, ý thức pháp luật, ý thức công dân, lịch sử, địa lý địa phương, giáo dục thể chất và hướng nghiệp để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, hình thành phẩm chất cho học sinh.

Đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội: Vẫn thực hiện phân cấp giao ngân sách cho các cơ sở giáo dục theo Luật ngân sách hiện hành, tiết kiệm được biên chế quản lý chung. Tất cả các cơ sở giáo dục công lập đều đã thực hiện cơ chế tự chủ biên chế, tài chính, đơn vị thực hiện tốt cơ chế tự chủ.

- Chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên trong ngành giáo dục được thực hiện đồng bộ, chi trả kịp thời. Quản lý tốt công tác tài chính tài sản toàn ngành: mở sổ sách kế toán, lập chứng từ kế toán, giải quyết chế độ chính sách đúng đủ, kịp thời. Khai thác sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong công tác quản lý chỉ đạo.

- Quản lý ngân sách tập trung nên thực hiện chế độ báo cáo biên chế, tiền lương và việc thực hiện các chế độ khác cho các cấp lãnh đạo kịp thời, đầy đủ và chính xác. Đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị có trọng tâm trọng điểm, tránh được tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả trong sử dụng ngân sách nhà nước. Đầu tư, sửa chữa xong đều đáp ứng yêu cầu đơn vị đạt chuẩn cơ sở vật chất phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

2.2. Kết quả công tác xây dựng phương án luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức về công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền

núi, biên giới, hải đảo; công chức cấp xã về công tác tại các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Năm 2022, UBND huyện đã điều động 02 công chức cấp xã (02 công chức Văn hóa - xã hội); biệt phái 03 lượt công chức cấp xã; tiếp nhận 01 công chức cấp xã từ thành phố Cẩm Phả về làm việc tại 01 xã thuộc huyện.

Điều động, luân chuyển 06 lượt cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện xuống cấp xã và 02 lượt cán bộ cấp xã lên cấp huyện.

Trong 6 tháng đầu năm 2022: huyện đã triển khai mở 14/42 lớp, với 1.100 lượt người tham gia và cử 80 cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng của tỉnh tổ chức.

Ban Thường vụ Huyện ủy điều động và bổ nhiệm 10 cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý¹; tiếp nhận và bổ nhiệm 01 đồng chí²; bổ nhiệm 05 đồng chí³; luân chuyển tăng cường từ huyện đến cơ sở 05 đồng chí⁴, luân chuyển từ xã đến xã 01 đồng chí⁵; miễn nhiệm 02 đồng chí⁶; giới thiệu bầu bổ sung Ủy viên UBND huyện: 03 đồng chí; giới thiệu bầu bổ sung Trưởng ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, nhiệm kỳ 2021 - 2026; thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND huyện, nhiệm kỳ 2021 - 2026: 02 đồng chí; giới thiệu nhân sự quy hoạch Ủy viên BCH Hội Nông dân tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2023 -2028: 01 đồng chí. Tham mưu kiện toàn chức danh Chủ tịch HĐND xã Hạ Long, Phó Chủ tịch UBND xã Thắng Lợi, thị trấn Cái Rồng bằng nguồn nhân sự tại chỗ trong quy hoạch.

Xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức huyện Vân Đồn giai đoạn 2022-2025 và định hướng giai đoạn 2025-2030. Trong đó chú trọng xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đội ngũ cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách

¹ (1) Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, (2) Giám đốc Trung tâm Hành chính công huyện; (3) Phó Đội trưởng đội kiểm tra trật tự đô thị và Môi trường; (4) Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng; (5) Chánh Văn phòng Huyện ủy; (6) Trưởng phòng Tài chính và Kế hoạch; (7) Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT; (8) Phó Ban Quản lý chợ Cái Rồng; (9) Trưởng Ban Tuyên giáo kiêm Giám đốc Trung tâm chính trị; (10) Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện.

² Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy

³ 02 phó Phòng Tài nguyên và Môi trường; 01 Giám đốc, 01 phó Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất; Thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra – Thanh tra.

⁴ (1) Điều động và chỉ định 01 đồng chí tham gia BCH, giữ vụ Bí thư Đảng bộ xã Ngọc Vũng và giới thiệu để HĐND xã bầu giữ chức Chủ tịch UBND xã Ngọc Vũng nhiệm kỳ 2021 -2026; (2) Điều động và chỉ định 01 đồng chí tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quan Lạn nhiệm kỳ 2020-2025, giới thiệu HĐND xã bầu giữ chức vụ phó Chủ tịch UBND xã Quan Lạn, nhiệm kỳ 2021-2026; (3) Điều động và chỉ định 01 đồng chí tham gia BCH, giữ vụ Bí thư Đảng bộ xã Hạ Long; (4) Điều động và chỉ định 01 đồng chí tham gia BCH, giữ vụ Phó Bí thư Đảng bộ xã Hạ Long và giới thiệu để HĐND xã bầu giữ chức Chủ tịch UBND xã Hạ Long; (5) Điều động và chỉ định 01 đồng chí tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Dân, nhiệm kỳ 2020-2025, giới thiệu HĐND xã bầu giữ chức vụ phó Chủ tịch UBND xã Bình Dân, nhiệm kỳ 2021-2026.

⁵ Điều động và chỉ định 01 đồng chí tham gia BCH, giữ vụ Phó Bí thư Đảng bộ xã Đông Xá và giới thiệu để HĐND xã bầu giữ chức Chủ tịch UBND xã Đông Xá.

⁶ Chủ tịch UBND xã Ngọc Vũng; 02 Ủy viên UBND huyện; trưởng ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

thôn, khu trên phạm vi của huyện giai đoạn 2015-2020, đề xuất các giải pháp để phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2022-2025, định hướng giai đoạn 2025-2030.

Hiện nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thông qua, dự kiến ban hành trong cuối tháng 6 năm 2022.

3. Về phát triển sản xuất, tổ chức lại sản xuất và nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo, tập trung sản xuất hàng hóa, nông lâm, ngư nghiệp theo chuỗi giá trị, phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ gắn với phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa

3.1. Lĩnh vực nông nghiệp

- Các địa phương trên địa bàn huyện tổ chức các hoạt động sản xuất nông nghiệp đảm bảo tiến độ thời vụ; sản lượng lương thực vụ đông xuân ước đạt 1.050,9 tấn (ước đạt 79,9% so với KH vụ, ước đạt 32,7% so với KH năm, ước đạt 102,5% so với cùng kỳ).

- Duy trì hoạt động chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định⁷.

- Các công trình hồ chứa cơ bản đảm bảo ổn định nguồn nước phục vụ sản xuất. Đề Đồng Công đã được khắc phục xử lý các lỗ rò, công trình đề ngăn mặn đảm bảo việc ngăn mặn, không ảnh hưởng đến sản xuất và dân sinh.

3.2. Lĩnh vực lâm nghiệp

6 tháng đầu năm 2022, toàn huyện trồng được 369,1 ha rừng tập trung đạt 61,51% so với kế hoạch, đạt 98,18% so với cùng kỳ. Thực hiện phát triển trồng rừng gỗ lớn (Lim, Giổi, Lát) 6 tháng ước trồng 204,6 ha, bằng 81,84% kế hoạch.

3.3. Lĩnh vực thủy sản

- Sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm ước thực hiện 57.670 tấn, bằng 46,9% KH, bằng 190 % so với cùng kỳ.

- Kết quả chuyển đổi phao xốp: 6 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện đã chuyển đổi, di dời, cắt giảm số lượng phao xốp là 2.994.204/5.112.507 phao, đạt 59% tổng số phao phải chuyển đổi. Trong đó, số phao chuyển đổi thay mới là 808.435 phao chiếm 27%, số phao cắt bỏ, di chuyển ra khỏi địa bàn 2.185.769 phao chiếm 73% của 41 khu vực nuôi trồng thủy sản và giảm 189 cơ sở.

3.4. Lĩnh vực Du lịch

Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục triển khai phát triển du lịch cộng đồng bền vững trên địa bàn huyện theo nội dung làm việc với Đoàn Giám sát của Tỉnh ủy theo Quyết định số 541-QĐ/TU ngày 15/4/2022.

⁷ Tổng đàn trâu: 1.400 con; đạt 82,35 % so với KH năm (1.700 con); Tổng đàn bò: 560 con; đạt 80 % so với KH năm (700 con); Tổng đàn lợn: 5.800 con đạt 71,61 % so với KH năm (8.100 con); Tổng đàn gia cầm: 93.100 con; đạt 100,11 % so với KH năm (93.000 con).

Từng bước khai thác các giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ phát triển du lịch. Xây dựng kế hoạch tổng kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể của người dân tộc thiểu số để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa gồm Lễ hội truyền thống Vân Đồn, hát Soọng Cô, hát nhà tơ Cửa đình, hát Chèo đường, trò chơi dân gian, ngữ văn dân gian và tiếng nói, chữ viết của người Sán Dìu.

4. Về huy động sử dụng nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, miền núi

Đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công đối với 41 công trình; triển khai các bước và hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư đối 48 công trình. Huyện tập trung đẩy mạnh công tác giải ngân nguồn vốn đầu tư công để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội và đảm bảo cân đối với nguồn thu ngân sách. Tổng nguồn vốn đầu tư hạ tầng của huyện 560 tỷ đồng. Năm 2022, UBND huyện dành nguồn lực phát triển kinh tế xã hội vào vùng khó khăn như: Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng khu tái định cư, khu hành chính tại xã Vạn Yên (200 tỷ đồng); trường tiểu học và Trung học cơ sở xã Vạn Yên (57 tỷ đồng); Xây dựng lò đốt rác thải và cải tạo hạ tầng khu xử lý rác thải tại bãi rác Cầu cao, xã Vạn Yên (500 triệu đồng). Bố trí nguồn lực công trình hoàn thành quyết toán đối với vùng dân tộc như: Trung tâm văn hóa xã kết hợp nhà truyền thống dân tộc Sán diu, xã Bình Dân (lòng ghép nguồn nông thôn mới: 1,5 tỷ đồng); Công trình 04 phòng học phân hiệu thôn Đồng Công, trường PTCS Bình dân (200 triệu đồng).

Tiếp tục rà soát các công trình đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, liên thông, tổng thể vùng đồng bào DTTS trong năm 2022.

5. Về đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, liên thông, tổng thể vùng đồng bào DTTS, miền núi

- Bằng các nguồn lực của tỉnh, huyện, Vân Đồn tiếp tục tập trung hoàn thành các hạ tầng thiết yếu: điện, đường, trường, trạm... Tiếp tục triển khai thực hiện các hạ tầng thiết yếu mang tính động lực cho phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của nhân dân (cải tạo nâng cấp, mở rộng các tuyến giao thông, hệ thống thủy lợi, hồ đập, trường học). Hiện đang triển khai một số công trình trọng điểm trên địa bàn về chỉnh trang đô thị. Công tác quản lý đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển đô thị ngày càng chặt chẽ, phù hợp với xu thế phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện, đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng huyện Vân Đồn xanh- sạch- đẹp, phát triển hạ tầng đồng bộ, bền vững.

+ Về giao thông: 100% đường xã, liên xã, trục thôn, liên thôn đường bê tông hóa, nhựa hóa; 100% đường ngõ xóm được cứng hoá, bê tông hóa đạt chuẩn và không còn đường lầy lội; 100% đường trục chính nội đồng được cứng hoá, bê tông hoá, đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.

+ Về thủy lợi: Toàn huyện có 17,896 km đê biển, 26 công trình hồ chứa nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp (trong đó: 08 hồ đập có dung tích > 50.000 m³, 03 đập dâng do UBND cấp xã quản lý), toàn huyện có 48,2km/64,51km

= 74,7% kênh mương nội đồng được kiên cố hoá; 100% diện tích sản xuất nông nghiệp được đảm bảo công tác tưới tiêu (trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt trên 90%).

+ Về điện nông thôn: Hệ thống điện trên địa bàn toàn huyện đạt chuẩn theo quy định; tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 100% (trên 99,5% hộ dân được sử dụng nguồn điện lưới quốc gia).

+ Về cơ sở vật chất trường học: Hệ thống trường học công lập từ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn có 31 trường, đến nay đã có 31/33 trường được đầu tư xây dựng đạt chuẩn cơ sở vật chất, được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

+ Về cơ sở vật chất văn hóa: Toàn huyện đã có 8/11 xã được đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao xã đạt chuẩn nông thôn mới, hiện còn 03 xã là Đông Xá, Đài Xuyên, Vạn Yên chưa được đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao xã đạt chuẩn nông thôn mới, do vướng quy hoạch Khu kinh tế nên chưa triển khai xây dựng được.

Tuy nhiên, để đảm bảo các hoạt động văn hoá - thể thao của xã, các xã Đông Xá, Vạn Yên đã lồng ghép sử dụng hội trường các nhà văn hoá thôn và sân thể thao thôn phục vụ hoạt động văn hoá - thể thao chung của xã; xã Đài Xuyên đã lồng ghép sử dụng khu vui chơi, giải trí, thể thao cho trẻ em và người cao tuổi phục vụ hoạt động văn hoá - thể thao chung của xã. Các xã thường xuyên duy trì tổ chức tốt các hoạt động văn hoá - thể thao chung của địa phương, duy trì và phát triển mạnh các câu lạc bộ thể thao, văn hoá, văn nghệ cấp thôn, bản.

Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi: 11/11 xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi.

Nhà văn hóa, khu thể thao thôn: Toàn huyện có 63/63 thôn có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, khu thể thao thôn được đầu tư xây dựng mới, sửa chữa nâng cấp, đảm bảo đáp ứng các sinh hoạt văn hoá, thể thao của thôn. Trong đó, có 64/66 nhà văn hoá được xây dựng đạt chuẩn theo quy định.

+ Về chợ: Đến nay, trên địa bàn toàn huyện có 8/11 xã đã được đầu tư cơ sở hạ tầng chợ nông thôn. Các xã: Đài Xuyên, Bình Dân, Vạn Yên chưa đầu tư xây dựng do vướng quy hoạch chung Khu Kinh tế. Tuy nhiên trên địa bàn các xã đều có hệ thống cửa hàng tiện ích đảm bảo đáp ứng đầy đủ các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ đời sống dân sinh trên địa bàn.

+ Về thông tin truyền thông: Hệ thống hạ tầng bưu chính, viễn thông, internet, sóng, loa truyền thanh, truyền hình đã liên tục được sửa chữa, nâng cấp đảm bảo phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân trên địa bàn. 100% xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành: 100% máy tính làm việc của cán bộ xã có kết nối mạng internet, sử dụng thư điện tử, phần mềm chính quyền điện tử đảm bảo đáp ứng nhu cầu xử lý công việc.

- Phối hợp với Sở Xây dựng lồng ghép các chính sách để thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở; xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng khó khăn đối với đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo. Huyện Vân Đồn có 03 nhà tạm trên địa bàn các xã: Vạn Yên, Bản Sen. Các xã đã tích cực thực hiện vận động người dân xây nhà mới, vận động xã hội hoá hỗ trợ dân xóa nhà tạm. 11/11 xã không còn nhà tạm, dột nát. Tỷ lệ nhà ở nông thôn đạt tiêu chuẩn nông thôn mới đạt trên 90%.

- Về hạ tầng hậu cần nghề cá: Trên địa bàn huyện đang triển khai dự án khu neo đậu tránh trú bão cấp vùng kết hợp với cảng cá tại Cảng Cái Rồng, huyện có 12 điểm neo đậu tránh trú bão dân gian (được tỉnh công nhận) phục vụ việc tránh trú bão cho các phương tiện; có 12 cơ sở sản xuất nước đá phục vụ khai thác thủy sản, 15 cơ sở cơ khí sửa chữa tàu thuyền, 09 cơ sở đóng mới sửa chữa tàu cá và trên 10 cửa hàng kinh doanh dịch vụ hậu cần nghề cá. Tuy nhiên, các cơ sở này đều nhỏ lẻ, manh mún chưa đáp ứng được như cầu của nhân dân.

6. Về thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi

6.1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và đảm bảo vệ sinh môi trường nông thôn vùng đồng bào DTTS, miền núi

Đến nay, đã cấp 52 GCNQSD đất cho các hộ dân tộc thiểu số thuộc thôn Đài Van, xã Đài Xuyên.

Kết quả cấp GCN đất nông nghiệp (phục vụ sản xuất): sau khi rà soát, đánh giá hiện trạng các hộ thuộc thôn Đài Van, xã Đài Xuyên: có 21 hộ đang sử dụng đất nông nghiệp sản xuất ổn định, chưa được cấp GCNQSD đất. Huyện đã giao phòng Tài nguyên & Môi trường phối hợp đơn vị tư vấn thực hiện trích đo, trích lục thửa đất. UBND xã Đài Xuyên hướng dẫn các hộ dân kê khai hồ sơ đăng ký cấp GCNQSD đất. Hiện nay, UBND xã Đài Xuyên thực hiện xác minh về nguồn gốc, thời điểm, quá trình sử dụng đất để hoàn thiện hồ sơ cấp GCNQSD đất theo quy định.

Công tác vệ sinh môi trường nông thôn được gắn với các nhiệm vụ trong chương trình xây dựng nông thôn mới tại xã Đài Xuyên và hoàn thành nông thôn mới huyện Vân Đồn. Các phong trào cộng đồng về bảo vệ môi trường, thu gom rác thải, dọn vệ sinh khu vực công cộng được tổ chức định kỳ (phong trào Chủ nhật xanh, mùa hè xanh...). Công tác thu gom rác thải sinh hoạt được duy trì hàng ngày, hàng tuần. Các công trình xử lý rác thải được tăng cường đầu tư.

+ Tại các xã đảo Cái Bàu, việc thu gom rác thải được đơn vị vệ sinh môi trường thu gom định kỳ, vận chuyển về khu xử lý chung của huyện.

+ Tại các xã đảo Quan Lạn - Minh Châu có đơn vị vệ sinh môi trường thu gom vận chuyển về khu xử lý rác thải bằng lò đốt.

+ Tại các xã Thắng Lợi, Ngọc Vũng, Bản Sen chưa có đơn vị vệ sinh môi trường nhưng đã thành lập các đơn vị thu gom rác thải tự quản của địa phương; rác

thải được thu gom xử lý bằng lò đốt mini. Hiện nay xã Thắng Lợi đang xây dựng Khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung bằng Lò đốt. Các xã Ngọc Vũng, Bản Sen, huyện đã báo cáo UBND tỉnh chủ trương tiếp tục đầu tư xây dựng lò đốt rác thải trong năm 2022- 2023. Công tác vệ sinh môi trường nông thôn cơ bản được đảm bảo, toàn huyện không có các điểm ô nhiễm môi trường tồn lưu.

6.2. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS, gắn với phát triển du lịch vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo

Sau khi Nghị quyết số 105/NQ- HĐND ngày 20/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện ban hành, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo, quán triệt, triển khai sâu rộng tới các phòng ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn trên địa bàn huyện, xây dựng kế hoạch tuyên truyền về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân đối với việc “ Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân gian truyền thống của dân tộc Sán Dìu huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020 - 2022”. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 1517/KH-UBND ngày 29/6/2020 về triển khai thực hiện đề án; Kế hoạch 484/KH-UBND ngày 04/03/2021 về tổ chức biên soạn tài liệu dạy tiếng Sán Dìu cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân huyện Vân Đồn; Kế hoạch số 485/KH- UBND ngày 04/03/2021 bảo tồn phát huy giá trị di sản ngữ văn dân gian, dân tộc Sán Dìu huyện Vân Đồn; Kế hoạch số 3098/KH- UBND ngày 14/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tổ chức Ngày hội văn hóa tín ngưỡng của đồng bào dân tộc Sán Dìu huyện Vân Đồn năm 2021.

- Xây dựng Đề án bảo tồn, khôi phục và phát huy các môn thể thao dân tộc.

Phong trào thể dục thể thao quần chúng mà trọng tâm là thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” được phát động ở các cấp, các ngành. Các hoạt động thể thao lớn như Đại hội Thể dục thể thao huyện, cấp cơ sở, các hội thi, hội thao luôn được huyện quan tâm. Nhiều địa phương đã tổ chức các hoạt động thể thao mang tính truyền thống như: Bơi chải, Bóng đá, Bóng chuyền hơi, Cờ người... được mọi người hưởng ứng. Các câu lạc bộ võ thuật như: Teawondo; câu lạc bộ bóng bàn, cầu lông, bóng đá, dưỡng sinh hoạt động thường xuyên, thu hút đông đảo cán bộ, nhân dân, thanh thiếu niên người trung cao tuổi tham gia.

Đến nay, toàn huyện có 22% số người tham gia tập luyện TDTT thường xuyên, 5,5% gia đình tập luyện TDTT thường xuyên, có 25 câu lạc bộ TDTT, bình quân hàng năm mỗi xã, thị trấn tổ chức 2- 3 giải thi đấu thể thao, huyện tổ chức 8- 9 giải. Công tác xã hội hóa hoạt động thể dục, thể thao cũng được đẩy mạnh, bên cạnh việc vận động nhân dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao, các hoạt động kêu gọi tài trợ, đóng góp cơ sở vật chất phục vụ cho nhu cầu học tập, rèn luyện thân thể được nhân dân đồng tình hưởng ứng.

Các hoạt động thể dục thể thao trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số luôn được chính quyền các địa phương quan tâm, các môn thể thao dân tộc truyền

thống đang dần được khôi phục, duy trì và phát triển tại nhiều địa phương thu hút đông đảo người dân tập luyện và thi đấu. Việc bảo tồn và phát triển các môn thể thao truyền thống không chỉ góp phần nâng cao đời sống tinh thần, mà còn phát huy giá trị văn hoá đặc sắc của đồng bào dân tộc.

Thời gian gần đây một số môn thể thao dân tộc như Đẩy gậy, Kéo co, Cờ người được đưa vào thi đấu các giải thưởng niên và các kỳ Đại hội Thể dục thể thao của huyện và tham gia thi đấu cấp tỉnh; một số môn thể thao dân tộc được tổ chức tại lễ hội các hoạt động Mừng Đảng - Mừng Xuân như: xã Đài Xuyên tổ chức đấu cờ người ngày mừng 2 Tết âm lịch thu hút đông đảo người dân tham gia.

- Triển khai tuyên truyền các cơ chế, chính sách của Nhà nước, của tỉnh về KH&CN để khuyến khích các tổ chức, cá nhân... tích cực ứng dụng KH&CN vào sản xuất, chế biến, tiêu thụ nâng cao năng xuất lao động, giá trị gia tăng của các sản phẩm nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập và chuyển đổi phương thức sản xuất theo hướng hàng hóa cho người dân vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo.

- Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối thị trường, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo.

6.3. Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tâm vóc người DTTS, gắn với phát triển du lịch vùng đồng bào DTTS, miền núi

Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được hoàn thiện: cơ sở hạ tầng được đầu tư nâng cấp, sửa chữa hoặc xây dựng mới; thuốc, vật tư tiêu hao và trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu của Trạm Y tế. Trình độ chuyên môn, các dịch vụ kỹ thuật thực hiện tại Trạm dần được nâng cao cả về số lượng, chất lượng. Dịch bệnh được giám sát chặt chẽ. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được chú trọng. Các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế được theo dõi, quản lý tại cộng đồng. Chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân được nâng cao rõ rệt, người dân được chăm sóc sức khỏe ngày một tốt hơn. Đến nay, 100% xã, thị trấn duy trì đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

Công tác phòng chống SDD trẻ em được quan tâm, các đối tượng trẻ em trong diện tiêm chủng được thực hiện tiêm và uống đầy đủ các loại vắc xin theo chương trình y tế Quốc gia. Duy trì cân và theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ < 2 tuổi suy dinh dưỡng hàng tháng, cân và theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ < 2 tuổi 3 tháng/01 lần. Triển khai chiến dịch cân đo trẻ dưới 5 tuổi phối hợp với uống vitamin A (02 đợt/ năm) trong phạm vi toàn huyện, kết quả như sau:

- + Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được cân hàng năm đạt 99,6%.
- + Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân đến nay là 4,9%.
- + Tỷ lệ trẻ SDD thể thấp còi là 6,78%
- + Tổng số trẻ từ 6 – 36 tháng được uống Vitamin A: hàng năm đạt 100%

+ Số bà mẹ sau sinh trong vòng 1 tháng được uống Vitamin A.

Công tác bảo hiểm y tế được các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm thực hiện. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế toàn huyện đạt 96,12% (trong đó các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hải đảo đạt tỷ lệ 100%).

6.4. Đầu tư phát triển nhóm DTTS ở địa bàn ĐBKK; giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Phối hợp với Ban dân tộc tỉnh tổ chức tuyên truyền pháp luật về hôn nhân gia đình, các nội dung liên quan đến Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số huyện Vân Đồn giai đoạn 2020-2025.

6.5. Về thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý và công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động số 4594/CTr-UBND và Kế hoạch số 210/KH-UBND

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: 6 tháng đầu năm 2022, đã tổ chức 35 cuộc, số lượt người tham dự 2.300 người; số cuộc thi 0; số tài liệu phục vụ phổ biến giáo dục pháp luật 2.500 bản.

Phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng hoà giải cho các Hoà giải viên ở cơ sở tại 05 xã Hạ Long, Vạn Yên, thị trấn Cái Rồng, Đoàn Kết, Đông Xá với 120 người tham dự.

Tổ chức tuyên truyền thông qua các Câu lạc bộ pháp luật: Câu lạc bộ “Trợ giúp pháp lý”, Câu lạc bộ “Phụ nữ với pháp luật”, Câu lạc bộ “Phòng - chống bạo lực gia đình”, Câu lạc bộ “Thanh niên với pháp luật”, Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, Câu lạc bộ “Nông dân với pháp luật”... Sau khi thành lập, một số Câu lạc bộ pháp luật hoạt động hiệu quả được nhân rộng, góp phần tạo chuyển biến tích cực về nhận thức cho nhân dân nói chung và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Vân Đồn nói riêng.

7. Về tăng cường xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận lòng dân vững chắc ở vùng đồng bào DTTS, miền núi

Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân để bảo vệ vững chắc an ninh - quốc phòng, chú trọng địa bàn trọng điểm và vùng dân tộc, miền núi. Quy hoạch đất quốc phòng, xây dựng căn cứ chiến đấu trong khu vực phòng thủ của huyện.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nhất là trong các ngày Lễ, Tết; các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, quân đội, địa phương; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng nắm chắc tình hình, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo, giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn, đặc biệt chú trọng công tác đảm bảo an ninh vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các

lực lượng, đặc biệt giữa 2 lực lượng Quân sự và Công an huyện trong giữ vững an ninh Quốc gia, an ninh chính trị-trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 (nay là Nghị định số 03/2019/NĐ-CP) của Chính phủ.

Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, nhất là đối tượng chủ hộ gia đình, chủ tàu thuyền, người có uy tín trong dòng họ, nâng cao tinh thần cảnh giác của vùng đồng bào DTTS, hải đảo trước âm mưu, luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Triển khai Đề án “ Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho dân quân tự vệ giai đoạn 2021-2025”. Thực hiện bố trí quốc phòng gắn với quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2025 của huyện đảm bảo tính lưỡng dụng vừa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, vừa đảm bảo cho quốc phòng khi có tình huống; tổ chức thực hiện các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho các đối tượng đảm bảo quy định, nhất là đối tượng chủ hộ gia đình, chủ tàu thuyền, người có uy tín trong dòng họ các xã đảo.

Các lực lượng Công an huyện chủ động nắm tình hình, phối hợp chặt chẽ với các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh. Phát huy vai trò của 12 cán bộ chủ chốt ở các xã, 15 công an xã là người dân tộc thiểu số trong chỉ đạo, tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thực hiện chủ trương phát triển kinh tế -xã hội, tham gia vào giữ gìn an ninh, trật tự trong vùng dân tộc. Tăng cường công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài. Tăng cường công tác tuần tra tại các tuyến, địa bàn, khu vực trọng điểm. Triển khai các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phát hiện hoạt động của các loại tội phạm hình sự, tội phạm kinh tế - môi trường nổi lên trong vùng dân tộc. Công an huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn giải quyết ổn định các vụ tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, kéo dài, nhất là các vụ khiếu kiện liên quan đến đất đai, GPMB, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kiểm chế sự gia tăng, kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương an toàn lành mạnh.

8. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh vùng đồng bào DTTS, miền núi

Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện các chính sách dân tộc, trọng tâm là Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV về phê duyệt Đề án tổng thể và phê duyệt chủ trương đầu tư Chương

trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc và Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án, dự án phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo và giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững.

(Một số kết quả cụ thể tại các phụ lục số 01,02,03,04 kèm theo Báo cáo).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm, các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Vân Đồn, tập trung chỉ đạo, điều hành các phòng ban, cơ quan, đơn vị thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống Covid-19, khắc phục khó khăn để phấn đấu tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực và đạt được nhiều kết quả nổi bật: **(1)** Dịch COVID-19 trên địa bàn huyện đã giảm sâu so với các tháng trước (số ca mắc mới COVID-19 trong ngày dưới 10 ca/ngày); **(2)** Tổng thu NSNN trên địa bàn ước đạt 68% so với dự toán tỉnh giao, đạt 102,3% so với cùng kỳ; **(3)** Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 39,2%, bằng 109,7% so với kịch bản tăng trưởng 6 tháng; **(4)** Ngành dịch vụ du lịch tăng cao, lượng khách đến Vân Đồn bằng 815,3% so với cùng kỳ; đạt 107% so với kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng; **(5)** Hải sản chế biến các loại ước tăng 4,7 lần so cùng kỳ; **(6)** Đặc biệt, số hộ nghèo giảm mạnh, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 0,84% xuống còn 0,03%; **(7)** Công tác chuyển đổi vật liệu phao xốp được quan tâm chỉ đạo kịp thời, **(8)** Chương trình trồng rừng gỗ lớn 250ha (Lim, Lát, Giổi) 6 tháng ước đạt 81,84% kế hoạch; **(9)** Giải quyết việc làm mới đạt 58% so với KH năm, đạt 234,4% so với cùng kỳ. Công tác quyết toán vốn đầu tư, Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo, thực hiện quyết liệt; giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa thông tin, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chuyển đổi số toàn diện tiếp tục được triển khai thực hiện đảm bảo theo chương trình, kế hoạch; công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo, tình hình an ninh trong vùng đồng bào dân tộc và hoạt động tôn giáo ổn định, không có vấn đề nóng xảy ra. Đầu tháng 6/2022, cuộc bầu cử Trưởng thôn/khu nhiệm kỳ 2022-2025 đã được tổ chức thành công tốt đẹp, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, với tổng số cử tri đi bầu cử là 11.368 người, đạt 95,75%.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được ở trên, vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế, đó là: **(1)**. Việc chuyển đổi phao xốp tuy đã có nhiều cố gắng đạt kế hoạch đề ra, tuy nhiên còn rất nhiều khó khăn ; **(2)**. Các lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng , nhất là các thủ tục hành chính liên quan đất lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập

cần tiếp tục được quan tâm chỉ đạo kịp thời; (3). Tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn phức tạp, việc giải quyết các vụ việc còn tồn đọng và kéo dài, còn đơn thư khiếu kiện của công dân là người dân tộc thiểu số; (4) Công tác phối hợp giữa các phòng, ban chuyên môn của huyện với UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU và Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng- an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện Vân Đồn năm 2022 có lúc chưa chặt chẽ, thiếu linh hoạt dẫn đến kết quả thực hiện một số lĩnh vực chưa cao. (5) Kết quả thực hiện chuyển đổi số tại các xã miền núi còn hạn chế...

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 4594/CTr-UBND ngày 19/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kế hoạch số 2429/CTr-UBND ngày 24/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện. Kế hoạch số 3149/KH-UBND ngày 19/10/2021; Kế hoạch số 3468/KH-UBND ngày 10/11/2021; Kế hoạch số 1013/KH-UBND ngày 31/3/2022.

2. Quan tâm thực tốt các giải pháp phát triển kinh tế

Chỉ đạo các địa phương tập trung sản xuất nông nghiệp, phát triển thủy sản. Chủ động trong công tác phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn năm 2022. Tiếp tục triển khai trồng rừng trồng rừng gỗ lớn (Lim, Lát, Giổi) và chuyển đổi phao xộp trên địa bàn huyện. Nâng cao công tác quản lý bảo vệ rừng, giữ ổn định tỷ lệ che phủ rừng 54%. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các xã trong kế hoạch về đích nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu năm 2022: các xã: Ngọc Vũng, Hạ Long, Đông Xá hoàn thành nông thôn mới nâng cao; Quan Lạn hoàn thành xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Rà soát kịch bản tăng trưởng ngành xây dựng, đảm bảo kịch bản tăng trưởng năm 2022 đã đề, nhất là các dự án đầu tư ngoài ngân sách, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ dự án ngoài ngân sách đang đầu tư trên địa bàn huyện.

Tổ chức triển khai tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành và kế hoạch đầu tư công của huyện năm 2022. Đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công, kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn các dự án chậm giải ngân sang dự án có khả năng tốt hơn. Tập trung công tác quyết toán các dự án hoàn thành. Chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 đảm bảo đúng quy định.

Tiếp tục triển khai các hoạt động thu hút khách du lịch; tăng cường hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp ngành du lịch, dịch vụ. Tiếp tục xúc tiến, quảng bá các hành trình của Ban du lịch sinh thái cộng đồng trên đảo Quan Lạn; kêu gọi các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ tái đầu tư cơ sở vật chất để tạo thêm các sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực theo cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu phục hồi du lịch. Tiếp tục hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện dán nhãn xanh đối với hệ thống cơ sở lưu trú du lịch.

3. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19

Tiếp tục quán triệt, triển khai quyết liệt, hiệu quả “**Mục tiêu kép**”, vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội; tuyệt đối không chủ quan với dịch bệnh. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1634/KH-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống dịch Covid-19.

Tiếp tục triển khai tiêm phòng vắc xin Covid-19 (mũi 1,2,3) cho các đối tượng trẻ từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi, đối tượng trên 12 tuổi đủ điều kiện tiêm chủng trên địa bàn, đảm bảo độ bao phủ của vacxin. Triển khai rà soát, sàng lọc lập danh sách đối tượng tiêm chủng mũi 4 vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn.

4. Tăng cường công tác thu ngân sách trên địa bàn

Chủ động xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách năm 2023. Phấn đấu hoàn thành thu ngân sách năm 2022 theo kịch bản thu. Tiếp tục tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo thu cấp huyện, cấp xã. Phối hợp tốt với các ngành chức năng giải quyết nhanh chóng hồ sơ và các vướng mắc của người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính để tăng cường công tác quản lý đất đai.

Tập trung điều hành chi ngân sách hiệu quả, tiết kiệm chi để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn. Thực hiện tốt chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022. Quản lý tốt tài sản công trên địa bàn huyện. Triển khai hiệu quả gói tín dụng chính sách ưu đãi trong Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH theo Nghị quyết 11/NQ-CP.

5. Tăng cường công tác phối hợp và nêu cao trách nhiệm quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: tài nguyên, môi trường, đất đai, quy hoạch, giải phóng mặt bằng; phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân, đồng bào dân tộc thiểu số duy trì Ngày Chủ nhật xanh, vệ sinh môi trường; chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường, đất đai, xây dựng, GPMB.

6. Thực hiện tốt các chế độ chính sách an sinh xã hội: Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác đền ơn, đáp nghĩa, chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công và người hưởng chế độ bảo trợ xã hội... Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề; tích cực tuyên truyền, tư vấn nâng cao nhận thức cho người lao động tham gia học nghề, xuất khẩu lao động; phấn đấu hết năm 2022 trên địa bàn huyện không còn hộ nghèo.

Tăng cường công tác phòng, chống bạo lực; đuối nước và tai nạn thương tích cho trẻ em.

7. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý; giải quyết tốt các đơn, thư khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền

8. Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông. Tiếp tục duy trì và thực hiện nghiêm túc các chế độ trực, tăng cường nắm bắt tình hình nhân dân, tôn giáo trên địa bàn. Tập trung nắm tình hình, quản lý các hệ loại đối tượng chuyên đề an ninh, quản lý người nước ngoài,

phòng chống xuất nhập cảnh trái phép, phòng chống dịch COVID-19, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc thiểu số, bảo vệ chính trị nội bộ...

Trên đây là báo cáo 6 tháng kết quả thực hiện Chương trình hành động số 4594/Ctr-UBND ngày 19/7/2021 và Kế hoạch số 210/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Vân Đồn./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh (b/c);
- TT.HU, HĐND huyện (b/c);
- Đ/c CT, các đ/c Phó CT UBND huyện;
- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị (t/h);
- Văn phòng Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy;
- Chánh VP, Phó Chánh VP. HĐND và UBND huyện phụ trách công tác Dân tộc;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Văn Vũ